

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Tuýp mở bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110

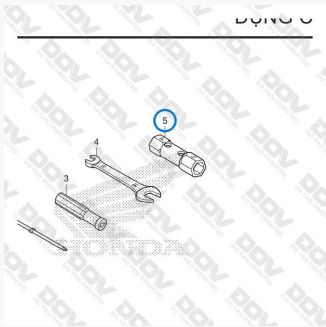
Mã sản phẩm **89216GBG770** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã **89216GBG770** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tuyp-mo-bugi-89216-gbg-770-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-click-110-dream-110-future-125-wave-110--89216GBG770> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Tuýp mở bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110



SKU	89216GBG770
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2011,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019
DVT	Cái
Giá lẻ	35.355đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	14,142đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	14,866đ	-58%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	15,786đ	-55.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	16,707đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	35,355đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **89216GBG770** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 7

- <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-dung-cu-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003839>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 27 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-catalogue-dung-cu-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005172>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-bo-dung-cu-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004098>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0004013>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004697>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 30 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 5
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-30-catalogue-dung-cu-honda-dream-110--EPCDOV0001496>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-bo-dung-cu-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005314>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2066 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · chi tiết số 3
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125--EPCDOV0001288>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 5
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001657>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 4
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002896>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Thân tước nơ vít 2 đầu 89102-KTE-910 HONDA	89102KTE910	39.741đ
Tuýp mở bugi 89216-KTE-910 HONDA	89216KTE910	48.574đ
Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	60.192đ
Cờ lê 8x12 99001-08120 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900108120	52.988đ
Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE	9900110120	34.860đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng [89216GBG770](#) được đề cập trong 2 bài viết kiến thức:

- **Bugì Honda Click 110 — CR7EH9 và U22FER9 chính hãng, phân biệt với bugì EFI** — 05/06/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bugi-honda-click-110-cr7eh9-va-u22fer9-chinh-hang-phan-biet-voi-bugi-efi>
- **Bugì Honda Dream — C6HSA, C7HSA (Super Dream) và CPR6EA-9S (Dream 110) — Tra cứu mã**

— 28/04/2026

<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bugi-honda-dream-c6hsa-c7hsa-super-dream-va-cpr6ea-9s-dream-110-tra-cuu-ma>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 89216GBG770. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 89216GBG770*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Tuýp m^ô bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110 (89216GBG770) — Thông s^ố kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tuyp-mo-bugi-89216-gbg-770-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-click-110-dream-110-future-125-wave-110--89216GBG770>

MLA (9th ed.):

"Tuýp m^ô bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110 (89216GBG770) — Thông s^ố kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tuyp-mo-bugi-89216-gbg-770-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-click-110-dream-110-future-125-wave-110--89216GBG770>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Tuýp m^ô bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110 (89216GBG770) — Thông s^ố kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tuyp-mo-bugi-89216-gbg-770-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-click-110-dream-110-future-125-wave-110--89216GBG770>.

Tài liệu này

Tuýp m^ô bugi 89216-GBG-770 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110 (89216GBG770) — Thông s^ố kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.